

PHẦN CHẤM

Bài 1. (2,0 điểm)

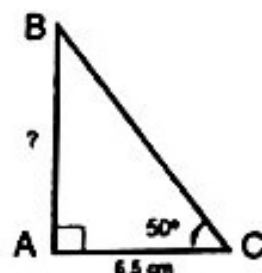
1) Thực hiện các phép tính:

a) $-\sqrt{3} + \sqrt{(\sqrt{3}-1)^2}$

b) $\frac{1}{\sqrt{3}+1} + \frac{1}{\sqrt{3}-1} - 6\sqrt{\frac{1}{3}}$

2) Cho hình vẽ bên, tính độ dài đoạn thẳng AB.

(Kết quả làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất)



Bài 2. (2,0 điểm)

Cho biểu thức: $P = \frac{2\sqrt{x}+3}{\sqrt{x}-3} + \frac{\sqrt{x}+3}{4-\sqrt{x}} - \frac{x-6\sqrt{x}}{(\sqrt{x}-3)(\sqrt{x}-4)}$ với $x \geq 0; x \neq 9; x \neq 16$

a) Rút gọn biểu thức P.

b) Tìm x để P = 2.

Bài 3. (2,0 điểm)

Cho hàm số $y = (m-1)x + m + 2$ (1)

a) Tìm m để hàm số (1) là hàm số bậc nhất.

b) Tìm m để đồ thị hàm số (1) cắt đường thẳng $y = 5x - 3$.

c) Tìm m để đồ thị hàm số (1) đi qua điểm M(1; 2). Với giá trị của m tìm được, hãy tính khoảng cách từ gốc tọa độ O của mặt phẳng tọa độ Oxy đến đồ thị hàm số (1).

Bài 4. (3,5 điểm)

Cho nửa đường tròn tâm O, có đường kính AB = 8 cm, dây cung AC = 4 cm và K là trung điểm của BC. Tiếp tuyến tại B của đường tròn tâm O cắt tia OK tại D. Gọi CH là đường cao của tam giác ABC.

a) Tính độ dài các đoạn thẳng BC và CH.

b) Chứng minh rằng BD = DC và đường thẳng DC là tiếp tuyến của đường tròn tâm O.

c) Chứng minh rằng bốn điểm C, H, O, K cùng thuộc một đường tròn.

d) Gọi I là trung điểm của CH, tiếp tuyến tại A của đường tròn tâm O cắt tia BI tại E. Chứng minh rằng ba điểm E, C, D thẳng hàng.

Bài 5. (0,5 điểm)

Cho a, b, c > 0 thỏa mãn $\frac{1}{a} + \frac{1}{b} + \frac{1}{c} = 1980$

Chứng minh rằng: $\frac{\sqrt{b^2+2a^2}}{ab} + \frac{\sqrt{c^2+2b^2}}{bc} + \frac{\sqrt{a^2+2c^2}}{ac} \geq 1980\sqrt{3}$

— HẾT —